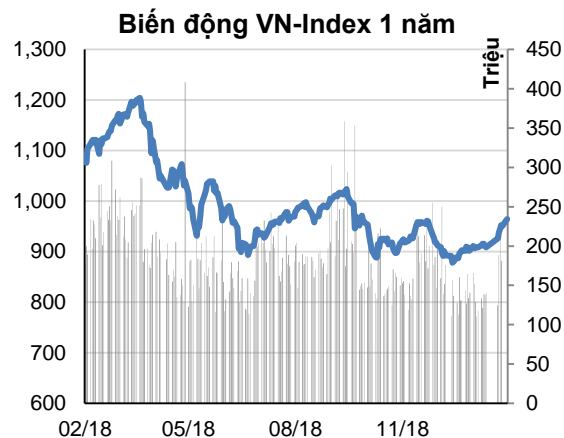


Biến động thị trường

	19/02	1T (%)	3T (%)
VN Index	964	6.9%	5.3%
GTGD	5,404	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	215	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Trái phiếu và Hàng hóa

	19/02	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.813%	3.415%	4.335%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.285%	3.735%	4.575%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.707%	4.908%	5.200%
Dầu WTI (\$/thùng)	56.11	53.8	56.76
Vàng (\$/oz)	1,330	1,282	1,224

Nguồn: Bloomberg



Phạm Tấn Phát

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1468)
phat.pt@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Trần Trương Mạnh Hiếu

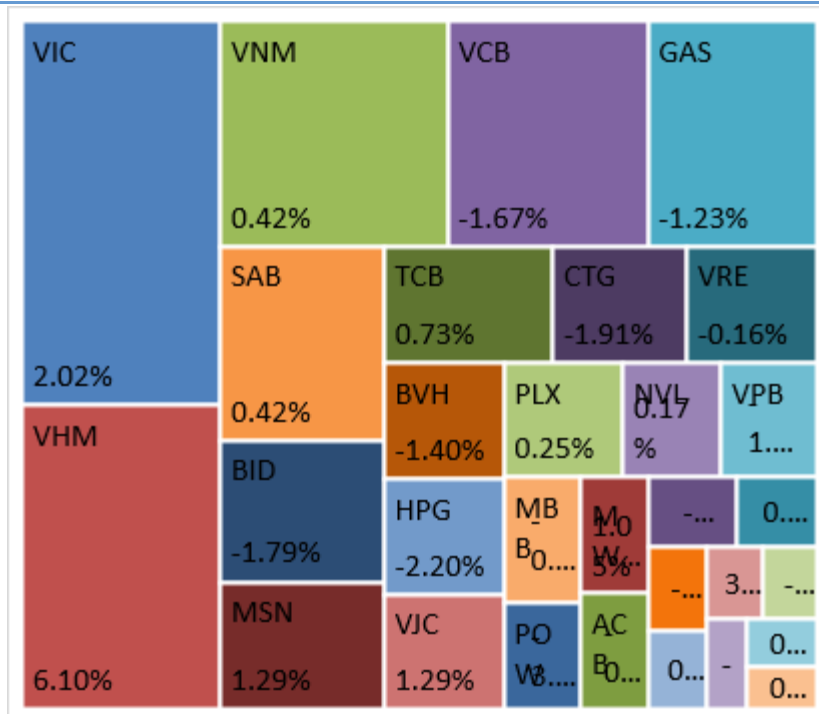
(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hieu.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn

VIC và VHM dẫn dắt thị trường

- Thị trường duy trì đà tăng và đóng cửa trong sắc xanh nhờ sự bứt phá từ VIC và VHM. VN-Index tăng 0.32% đạt mốc 964 điểm với thanh khoản được cải thiện đáng kể với 195 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 4,484 tỷ đồng giá trị.
- Bất chấp sự phục hồi, bên bán vẫn chiếm ưu thế trong phiên với số lượng mã giảm áp đảo, 188 mã giảm và 97 mã tăng. Lực bán xuất hiện trên VNMid-Index và VNSmall-Index, làm các chỉ số điều chỉnh 1.02% và 0.85%.
- Bất động sản đang dẫn dắt xu hướng nhờ sự tăng trưởng từ VHM (+6.1%), VIC (+2.0%), ROS (+3.9%) và TCH (+2.3%). Bên cạnh đó, MSN, MWG, DHG và BVH bứt phá trên 1%.
- Chiều ngược lại, áp lực chốt lời xuất hiện trên ngành ngân hàng và dầu khí với tâm điểm là các mã CTG, VCB, BID, HDB, STB, VPB, GAS, PVD, PVS và PVT, làm chỉ số chung thu hẹp đà tăng.
- Khối ngoại quay lại mua ròng trên sàn HSX với giá trị 215 tỷ đồng. Nhóm này tập trung vào các mã MSN, HPG và E1VFN30 với giá trị 81 tỷ đồng, 44 tỷ đồng và 31 tỷ đồng. Ở chiều bán, VJC, HDB và DHG bị bán ra nhiều nhất.

Nhận định thị trường: Tâm lý thị trường trở nên thận trọng khi áp lực bán xuất hiện trên nhóm bluechip. Tuy nhiên, xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được duy trì với VN-Index đóng cửa trên các ngưỡng quan trọng. Nhà đầu tư có thể nắm giữ danh mục cổ phiếu hiện tại và tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt.

Bản đồ giao dịch



Phân tích kỹ thuật

VN-Index

Hỗ trợ 1: 915-920

Kháng cự 1: 980-990

Hỗ trợ 2: 850-860

Kháng cự 2: 1020-1030

Quan điểm kỹ thuật 20 ngày - VN-Index



VN-Index rung lắc mạnh với mẫu hình nến Shooting Star. Khối lượng gia tăng lên 196 triệu đơn vị vượt trung bình 10 phiên gần nhất phản ánh áp lực bán ra khá mạnh.

Ở góc độ ngắn hạn (dưới 20 ngày), mẫu hình nến Shooting Star cho thấy áp lực bán ra khá mạnh khi VN-Index ở trong vùng đỉnh cũ tháng 12. Tuy nhiên, đường giá vẫn nằm trên cận trên của kênh giá và MA(5) phiên nên chỉ số có thể sẽ được hỗ trợ ngắn hạn tại các đường này. Các chỉ báo kỹ thuật gồm RSI và MACD duy trì tín hiệu tăng với RSI tiếp tục tăng trên ngưỡng 70 và MACD đang rời rộng khoảng cách khỏi đường Signal. Mặc dù vậy, chúng tôi tiếp tục bảo lưu khả năng hình thành nhịp điều chỉnh kỹ thuật quanh vùng đỉnh cũ đầu tháng 12/2018. Nhịp điều chỉnh sẽ được hỗ trợ tại vùng hỗ trợ quan trọng 945-950 điểm trước khi tiếp tục xu hướng tăng.

Ở góc độ trung hạn (1-3 tháng), VN-Index vẫn đang đi ngang với sóng C của mẫu hình sóng hiệu chỉnh dạng Flat (đánh dấu A-B-C).

Hành động

VN-Index xuất hiện rung lắc nhưng nhịp tăng vẫn chưa bị phá vỡ. Nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu hiện tại và gia tăng tỷ trọng ở nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ.

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

VN-Index	964	Tăng / Giảm	3.05	Tăng / Giảm (%)	0.3%	Thống kê tăng/giảm	
KLGD ('000 cổ phiếu)	231,963		37,310		19.2%	SL CP tăng giá	97
GTGD (tỷ VND)	5,404		1,298		31.6%	SL CP giảm giá	188
						SL CP không đổi	92

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VHM	87,000	5,000	5.11
VIC	116,000	2,300	2.24
MSN	86,500	1,100	0.39
VNM	142,600	600	0.32
BVH	94,200	1,200	0.26

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	59,000	-1,000	-1.130
GAS	96,000	-1,200	-0.700
BID	32,900	-600	-0.625
PLX	57,700	-1,300	-0.513
CTG	20,500	-400	-0.454

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
MBB	21,950	13.65	300.8
VNM	142,600	1.97	281.8
TCB	27,550	7.85	218.0
HPG	31,700	5.90	188.7
CTG	20,500	8.89	184.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Công nghiệp	3.1%	0.02
Bất động sản	2.9%	7.03
TD không thiết yếu	0.5%	0.13
TD thiết yếu	0.3%	0.62
Y Tế	0.0%	0.00

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-2.4%	-0.40
Năng lượng	-2.2%	-0.60
Dịch vụ tiện ích	-1.2%	-0.86
Tài chính	-1.0%	-2.48
Nguyên vật liệu	-0.9%	-0.41

SÀN GIAO DỊCH HNX

HNX-Index	106	Tăng / Giảm	-0.63	Tăng / Giảm (%)	-0.6%	Thống kê tăng/giảm	
KLGD ('000 cổ phiếu)	38,270		733		2.0%	SL CP tăng giá	91
GTGD (tỷ VND)	526		36		7.4%	SL CP giảm giá	81
						SL CP không đổi	195

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
NVB	8,900	200	0.06
SHS	11,800	300	0.03
DNP	14,200	400	0.02
SJ1	22,200	1,700	0.02
VNR	21,100	1,100	0.02

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	7,500	-200	-0.21
ACB	30,300	-100	-0.12
PVS	19,600	-400	-0.10
VGC	20,200	-300	-0.06
SRA	19,100	-1,800	-0.03

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	30,300	2.81	83.8
PVS	19,600	4.08	80.8
VCG	27,000	2.59	70.6
SHB	7,500	7.87	59.7
TNG	19,300	2.80	55.0

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	1.2%	0.00
CNTT	1.1%	-0.02

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	-2.0%	-0.17
Y Tế	-1.7%	-3.0%
Dịch vụ tiện ích	-1.6%	-0.4%
Nguyên vật liệu	-0.5%	-1.9%
TD không thiết yếu	-0.4%	-0.2%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
MSN	86,500	101.1	19.5	81.6
HPG	31,700	67.3	22.6	44.6
E1VFN30	15,020	31.8	0.0	31.8
EIB	17,500	30.1	0.1	30.0
VNM	142,600	292.5	265.3	27.3

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VJC	120,800	6.2	57.5	-51.3
HDB	30,000	0.3	26.6	-26.3
DHG	98,000	0.2	21.5	-21.3
HBC	17,900	0.2	19.1	-18.9
CII	23,300	2.1	18.6	-16.6

HNX

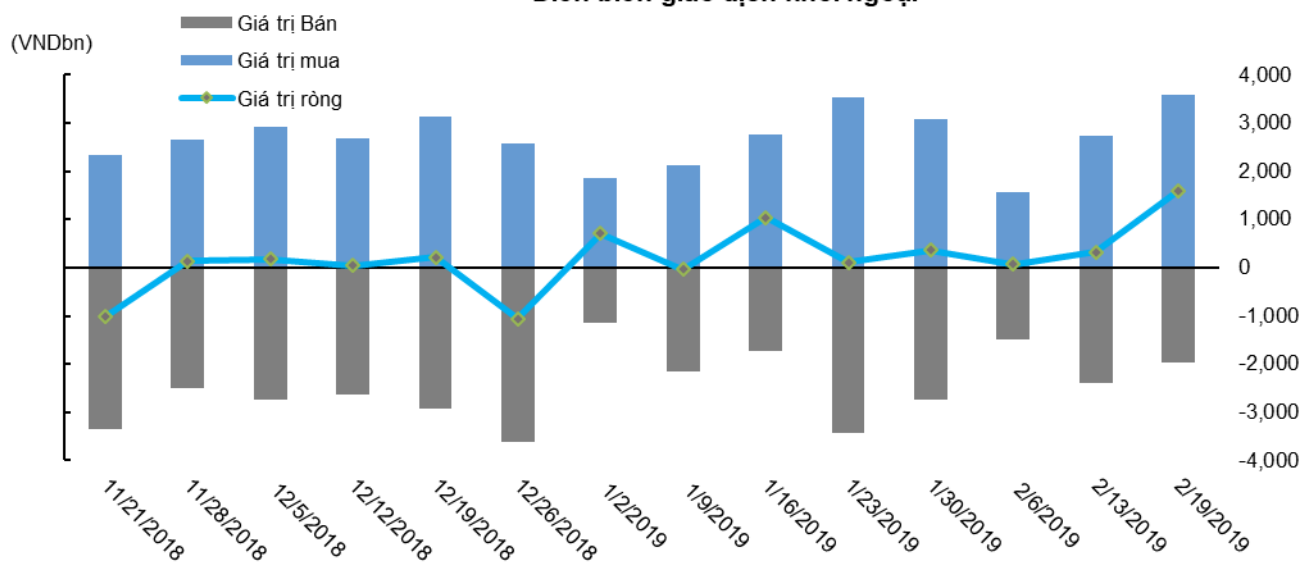
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	19,600	6.7	0.0	6.7
SHB	7,500	1.5	0.0	1.5
BVS	11,800	0.6	0.3	0.3
VGS	12,000	0.1	0.0	0.1
SHS	11,800	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VGC	20,200	0.0	3.3	-3.3
BCC	7,000	0.0	2.1	-2.1
THB	9,300	0.0	0.9	-0.9
NTP	39,000	0.0	0.9	-0.9
WCS	129,800	0.1	0.2	-0.1

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
20/02/2019	HCM	HSX	Bán ưu đãi (tỷ lệ 3:2), thưởng cp (tỷ lệ 3:2)
20/02/2019	CEO	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
20/02/2019	DNP	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
20/02/2019	MSH	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
20/02/2019	TMC	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
20/02/2019	BAX	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
21/02/2019	SSI	HSX	Mua 15 cp lô lẻ làm cp quỹ
21/02/2019	AAM	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2018, tạm ứng cổ tức đợt 2/2018 (300đ/cp)
21/02/2019	PDB	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
21/02/2019	PSC	HNX	Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ V (2019-2023)
21/02/2019	PMS	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
21/02/2019	AGP	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
21/02/2019	APG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
21/02/2019	STB	HSX	ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2018
21/02/2019	SFI	HSX	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
21/02/2019	VQC	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
21/02/2019	BLI	Upcom	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
22/02/2019	VNX	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
22/02/2019	VIN	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
22/02/2019	VE1	HNX	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
22/02/2019	ND2	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
22/02/2019	DSN	HSX	Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2018 (2,900đ/cp)
22/02/2019	PDR	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
22/02/2019	SAP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
22/02/2019	PTG	Upcom	Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
22/02/2019	SMN	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
22/02/2019	VCT	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng khách hàng định chế

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng khách hàng Định chế

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.